



BÀI HỌC TỪ THỂ HỆ TRƯỚC VỀ NHỮNG NGUYÊN TẮC CỦA VIỆC QUẢN LÝ BẢO TÀNG

G. BROWN GOODE

Khi chúng ta xem xét các tư liệu lịch sử phát triển của bảo tàng, chúng ta nhận ra rằng, những vấn đề lý luận mà các bảo tàng đang gặp phải hiện nay thực ra không hề mới. Cách thức diễn đạt vấn đề có thể đã thay đổi hoặc có những đổi khác trong việc nhấn mạnh vào từng vấn đề, tuy nhiên vẫn còn đó những vấn đề hay quá trình không thay đổi qua thời gian.

Dưới đây là một đoạn trích từ một bài tham luận rất dài của G. Brown Goode, Phó Tổng thư ký Tổ chức Smithsonian, Washington trong Hội thảo của Hội Bảo tàng năm 1895. Chỉ một phần bài tham luận được đăng tải ở đây. Cả bài báo đã gây ngạc nhiên cho những người trong nghề. Những vấn đề mà Stuart Davies đặt ra (ở phần trình bày trước trong quyển sách này) có thể được tìm thấy trong tham luận viết từ năm 1895 này và thậm chí nhiều tác giả trước đó và bắt đầu từ thời điểm này.

Giới thiệu

Trong một bài báo có tựa đề "Việc sử dụng và lạm dụng các bảo tàng" được Giáo sư William Stanley Jevons viết cách đây 15 năm, người ta đã tổng kết rằng, vào thời điểm đó, trong các nước nói tiếng Anh đã không có một chuyên luận nào phân tích về mục đích, các loại bảo tàng, hay bàn về những nguyên tắc chung đối với việc quản lý và cơ cấu tổ chức của các bảo tàng. Điều khá ngạc nhiên là, những thiếu sót đó đến nay vẫn không

được khắc phục cả ở những nước nói tiếng Anh và các nước nói ngôn ngữ khác. Một số bài viết quan trọng đôi lúc cũng đã viết về các loại bảo tàng cụ thể và các nhánh công việc đặc biệt trong bảo tàng. Đáng lưu ý trong số này là bài viết của Sir William H. Flower về việc sử dụng và quản lý Bảo tàng Lịch sử Tự nhiên. Trong số các bài viết, thực sự mang dấu ấn trước kia được in ra là tiểu luận có tính gợi ý của Edward Forbes "Mục đích giáo dục của các bảo tàng" vào năm 1853, thậm chí sớm hơn nữa là của Edward Edwards về "Việc bảo dưỡng và quản lý các gallery công cộng và các bảo tàng" vào năm 1840.

Tuy nhiên, không ai đã cố gắng hơn nữa, thậm chí chỉ là ở bước sơ khởi, để tạo dựng nên một lý thuyết chung về việc quản lý có thể áp dụng đối với bảo tàng ở tất cả các nhánh công việc của nó, ngoại trừ Giáo sư Jevons, người đã thực sự đề cập đến những ý tưởng có tính chất gợi ý cho việc ra đời một lý thuyết như vậy.

Tuy vậy, có một điều vẫn đúng là khi Giáo sư Jevons viết vào năm 1881, thì không có bất cứ "một chuyên luận nào phân tích về các mục đích, các loại bảo tàng, hay bàn về các nguyên tắc chung đối với việc quản lý và cơ cấu tổ chức của bảo tàng". Với nhận xét như vậy, tôi đã mạo muội thử chuẩn bị thực hiện một chuyên luận cho vấn đề này và kết hợp các nguyên tắc theo một trật tự hệ thống mà tôi tin rằng sẽ làm cơ sở cho một lý thuyết

thông minh nhất và đầy kinh nghiệm cho các nhà quản lý bảo tàng hiện đại.

Các ý tưởng của tôi được trình bày theo cách khá máy móc, thường ở dạng cách ngôn, có thể rất nhiều trong số đó nghe có vẻ giống như chuyện hiển nhiên đối với những nhà quản lý bảo tàng có kinh nghiệm.

Tôi nhìn vấn đề ở hai khía cạnh.

Đầu tiên, đó là mong muốn của tôi trong việc bước đầu soạn thảo các nguyên tắc về quản lý bảo tàng được mọi người công nhận. Hy vọng rằng, những nét chính được trình bày ở đây có thể giúp hình thành nên một nền tảng cho một tuyên ngôn hoàn thiện về các nguyên tắc đó, ví dụ tạo điều kiện cho những người hiểu biết về lĩnh vực này có thể hợp tác với nhau. Mục đích khác của tôi là nêu ra những mục tiêu và tham vọng trong hoạt động của bảo tàng hiện đại, theo đó, các mục tiêu và tham vọng này cần trở nên dễ hiểu hơn đối với những người chịu trách nhiệm ở các bảo tàng và dễ dàng cho công việc quản lý của các tổ chức khác được thành lập có những mục đích tương tự như bảo tàng, để gợi sự thông cảm và hợp tác nhiều hơn nữa từ phía họ.

Tôi sẽ bàn tới các bảo tàng lịch sử và nghệ thuật, cũng như các bảo tàng khoa học vì các nguyên tắc chung tương tự có thể áp dụng cho tất cả các dạng bảo tàng khác.

I- Bảo tàng và các mối quan hệ của nó

A. Định nghĩa về bảo tàng

Bảo tàng là một tổ chức bảo vệ những vật thể có thể minh họa một cách tốt nhất các hiện tượng tự nhiên và các sản phẩm của con người, sử dụng nó nhằm nâng cao kiến thức, cho văn hóa và khai sáng của con người.

B. Mối quan hệ giữa bảo tàng và các tổ chức giáo dục khác

1- Bảo tàng nỗ lực làm gia tăng và phổ biến những trợ giúp về kiến thức và được hỗ trợ bởi các các trường đại học, cao đẳng, các hội, đoàn học thuật và các thư viện cộng đồng...

2- Chức năng đặc biệt của bảo tàng là bảo vệ và sử dụng các vật thể của tự nhiên, các tác phẩm nghệ thuật và công nghiệp, đó là thư viện để đảm bảo an toàn cho các hồ sơ về tư tưởng và hoạt động của con người; là

hội, đoàn học tập để bàn về thực tế và lý thuyết, là trường học để giáo dục các cá nhân: - tất cả đều hướng đến việc bảo vệ sự học tập, mở rộng biên giới của kiến thức.

3- Việc chăm sóc và sử dụng các hiện vật vật chất là trách nhiệm đặc biệt của bảo tàng. Bảo tàng không nên tham gia vào lĩnh vực của các tổ chức giáo dục khác, ngoại trừ ở mức độ khi thấy hoàn toàn cần thiết cho công việc của mình.

Ví dụ, thư viện của bảo tàng nên có những quyển sách mà chỉ nên giới hạn sử dụng trong bốn bức tường của mình. Việc xuất bản chỉ nên dừng ở những cuốn sách mà trực tiếp hay gián tiếp là kết quả tự nhiên về các hoạt động của bảo tàng. Công việc giảng dạy của bảo tàng không nên để cho các tổ chức khác làm thay.

Mặt khác, vì có các bảo tàng nên các trường học có thể không cần những phòng học có chức năng giống như bảo tàng, nhờ vậy đã đáp ứng nhu cầu có thêm phòng học và phòng thí nghiệm cho các trường. Các thư viện và các hội, đoàn học thuật cũng không nên tham gia vào lĩnh vực của bảo tàng, trừ trường hợp những nơi không có bảo tàng.

C. Mối quan hệ giữa bảo tàng và triển lãm

1- Bảo tàng khác so với triển lãm và hội chợ ở cả mục đích và phương pháp.

2- Triển lãm hay trưng bày và hội chợ chủ yếu nhằm vào việc thúc đẩy quảng cáo thương mại và công nghiệp; bảo tàng hướng đến việc nâng cao nhận thức.

3- Với triển lãm, hiện vật trưng bày nhằm quảng cáo tên tuổi của những người mang hàng đi trưng bày hoặc đem lại lợi ích về kinh tế và công việc cho bản thân họ; với bảo tàng, tên tuổi của người trưng bày chỉ là phụ, những bài học thông qua những vật trưng bày mới là điều quan trọng.

4- Đối với triển lãm, yếu tố cạnh tranh đi kèm với hệ thống các giải thưởng như giấy chứng nhận chất lượng hay huy chương; đối với bảo tàng, yếu tố cạnh tranh không xuất hiện.

5- Thành quả giáo dục của triển lãm, dù có tầm quan trọng không thể phủ nhận, thì chủ yếu vẫn là phụ và không hoàn toàn cân xứng với những chi tiêu hoang phí về tiền bạc

và sức lực đã bỏ ra qua mỗi lần triển lãm lớn.

D. Những đặc điểm của bảo tàng đi kèm với triển lãm

1- Nhiều cuộc triển lãm đã bắt chước các phương pháp của bảo tàng, ví dụ như trong một vài trường hợp là việc thu hút khách tham quan, trong những trường hợp khác là phương pháp của bảo tàng đã giúp triển lãm nhận ra cách tiếp cận với các nhóm công chúng khó tiếp cận.

2- Trên quan điểm giáo dục, những cuộc triển lãm có được thành công nhất là những triển lãm lợi dụng được tốt các phương pháp của bảo tàng - đáng lưu ý là Triển lãm London năm 1851 và Triển lãm Paris năm 1889.

3- Những triển lãm đặc biệt hoặc triển lãm hạn chế về chủ đề có giá trị giáo dục tương đối lớn hơn, nhớ rằng nó có thể áp dụng tốt hơn các phương pháp của bảo tàng. Bốn cuộc triển lãm ở London trong thập kỷ vừa qua: Nghề cá, Y tế, Sáng chế và Về thuộc địa là những minh họa tốt.

4- Các triển lãm hàng năm của các học viện nghệ thuật giống các hoạt động trưng bày hơn là hoạt động bảo tàng.

5- Nhiều trong số những cái gọi là "bảo tàng" thực ra chỉ là những "triển lãm thường xuyên" và rất nhiều bộ sưu tập tranh chỉ có thể phù hợp với cái tên gọi là phòng tranh.

E. Các bảo tàng tạm thời

Có rất nhiều triển lãm được điều hành phù hợp với các nguyên tắc của bảo tàng và đó chính là các bảo tàng tạm thời. Đối với loại này, phù hợp nhất là các triển lãm tranh ảnh mượn và các triển lãm của các cơ quan, tổ chức quần chúng, như "Triển lãm Kỷ niệm" của Luther vào năm 1894, ở đó các hiện vật chủ yếu được mượn từ Thư viện Bảo tàng Anh và các triển lãm tương tự được tổ chức thông qua các bảo trợ tương tự như vậy.

F. Các phương pháp bảo tàng ở các tổ chức khác - "mở rộng bảo tàng"

1- Sở thú, thảo cầm viên và khu sinh vật cảnh biển, tất cả đều là bảo tàng và các nguyên tắc của việc quản lý bảo tàng hoàn toàn có thể áp dụng được với chúng.

2- Phòng mẫu cây (Herbarium) là một hình thức tương tự như nghiên cứu theo nhóm hiện vật trong một bảo tàng, có thể mở rộng

để đạt đến cấp độ của bảo tàng nói chung.

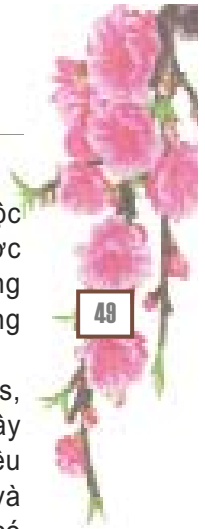
3- Các nhà thờ cụ thể, các dinh thự thuộc giáo hội cũng như các di tích cổ, khi được tuyên bố là các "công trình kiến trúc công cộng" cũng là đối tượng áp dụng những nguyên tắc quản lý bảo tàng.

4- Nhiều thành phố như Roma, Naples, Milan và Florence, vì có nhiều công trình xây dựng, đặc điểm kiến trúc, các công trình điêu khắc và các hiện vật khác trên đường phố và các quảng trường, cùng với các toà nhà có dấu ấn lịch sử được gắn biển hiệu, đã trở thành những bảo tàng thiết thực và những hiện vật đa dạng của các thành phố này được quản lý như trong các bảo tàng. Thực ra, số bảo tàng ở Italia rất nhiều, nên cả đất nước có thể được xem như là một bảo tàng lịch sử và nghệ thuật. Một uỷ ban thuộc chính phủ về bảo tồn các công trình lịch sử và nghệ thuật quy định về nội dung của các nhà thờ, tu viện, các dinh thự của nhà nước, các đặc điểm kiến trúc của các công trình xây dựng tư nhân và thậm chí cả các bộ sưu tập tư nhân, để yêu cầu rằng, không có gì có thể chuyển ra khỏi đất nước mà không có sự cho phép của chính phủ. Vì thế, mỗi thành phố ở Italia là một bảo tàng và Roma, trung tâm của trung tâm và các công trình liền kề, được xem là một bảo tàng ngoài trời, được gọi là *passeggiata Archaeologica* (cuộc đi dạo khảo cổ - tiếng Italia). Tương tự như vậy, sự kiểm soát của chính phủ đối với các công trình kiến trúc công cộng cũng được thực hiện ở Hy Lạp và Ai Cập, ở mức độ ít hơn là ở đế chế Ottoman (Thổ Nhĩ Kỳ). Trong hơn nửa thế kỷ tới nay, ở nước Pháp đã có Uỷ ban về các Công trình Lịch sử, đã không chỉ bảo vệ một cách có hiện quả các tài sản quý báu của quốc gia, mà còn xuất bản hàng loạt các chuyên khảo liên quan đến các báu vật này.

II. Các trách nhiệm và những đòi hỏi từ bảo tàng

A. Mối quan hệ giữa bảo tàng và cộng đồng

1- Bảo tàng cung cấp cái mà các cộng đồng yêu hiểu biết đòi hỏi mà không một tổ chức nào có thể cung cấp cho họ được. Bảo tàng không tồn tại trừ khi cung cấp sự hiểu biết cho con người, nó hướng tới mục đích





phát triển cao nhất chỉ ở các trung tâm lớn của văn minh con người.

2- Bảo tàng liên quan mật thiết với số đông quần chúng hơn so với các hội, đoàn học tập và gần giống như các thư viện công cộng, trong khi khác với thư viện thì bảo tàng là kết quả tự nhiên của khuynh hướng tư duy hiện đại gần đây. Vì thế:

3- Bảo tàng công cộng là một nhu cầu thiết yếu trong mọi xã hội văn minh cao.

B. Trách nhiệm chung giữa cộng đồng và bảo tàng

1- Bảo tàng có những chức năng cần thiết cho phúc lợi của cộng đồng. Và, vì thế phát sinh trách nhiệm chung giữa cộng đồng và nhà quản lý bảo tàng.

2- Người quản lý bảo tàng phải duy trì công việc của mình với mức độ hiệu quả cao nhất có thể để đáp ứng sự tin tưởng của cộng đồng.

3- Cộng đồng nên cung cấp các phương tiện đầy đủ để hỗ trợ cho bảo tàng.

4- Sự thiếu hiệu quả của một bên nhất thiết sẽ dẫn đến sự thiếu hiệu quả của bên còn lại.

C. Các trách nhiệm cụ thể của bảo tàng

1. Bảo tàng nên có trách nhiệm đối với những dịch vụ đặc biệt, chủ yếu như sau:

- Thúc đẩy việc học tập.

Giúp những người ham học hỏi mở mang kiến thức bằng cách hỗ trợ họ sử dụng tư liệu để khám phá, làm thí nghiệm và ứng dụng.

Khuyến khích nghiên cứu nguyên bản liên quan đến các bộ sưu tập của bảo tàng và thúc đẩy việc xuất bản các kết quả đó.

- Đối với hồ sơ.

Bảo tàng bảo quản giúp cho các nghiên cứu phê bình và so sánh trong tương lai có các tư liệu được nghiên cứu trong quá khứ, có thể đã được khẳng định, chứng nhận là đúng, hoặc để sửa chữa các kết quả của các nghiên cứu đó. Những tư liệu như vậy phục vụ việc duy trì, ghi nhớ các tên tuổi và các vật chứng, có ích cho việc xuất bản các tác phẩm của các nhà nghiên cứu. Tính trung thực là rất cần thiết và được xem là cơ sở nền tảng cho các khám phá trong tương lai trong liên hệ so sánh với các vật liệu mới. Mẫu vật, xác minh cho công việc khám phá, được gọi là

kiểu loại. Ngoài kiểu loại, bảo tàng còn giữ lại nhiều vật mẫu vì mục đích lưu hồ sơ, dù rằng những mẫu này không được sử dụng để nghiên cứu, nhưng là những mốc quan trọng của các giai đoạn trong quá khứ của lịch sử phát triển của con người và tự nhiên.

- Như một người phụ tá cho các lớp học và các bài giảng.

Bảo tàng hỗ trợ cho các giáo viên cả ở mức độ kiến thức cơ bản tiểu học, bậc trung học, ngành công nghệ hay đại học trong việc giải thích cho học sinh của mình về nghệ thuật, tự nhiên, lịch sử, được các sinh viên chuyên ngành, chuyên sâu sử dụng trong công việc thực hành, thí nghiệm.

Nhằm trang bị cho các sinh viên chuyên ngành, chuyên sâu những tư liệu và cơ hội để đào tạo trong phòng thí nghiệm.

- Nhằm phổ biến các thông tin đặc biệt.

Nhằm giúp những người đến tìm hiểu, bắt kể anh ta là người lao động, học sinh, nhà báo, diễn giả, hay bác học, có được những thông tin chính xác về bất kỳ một hiện vật nào có liên quan đến những đặc trưng của một tổ chức một cách miễn phí; phục vụ như là một "Cục Thông tin".

- Vì văn hóa của nhân dân.

Phục vụ nhu cầu của người dân nói chung thông qua việc hàng loạt các trưng bày hấp dẫn, được lên kế hoạch kỹ càng, liệt kê kỹ lưỡng; và, nhờ đó kích thích và mở rộng trí tuệ cho những người không liên quan đến các nghiên cứu học thuật, lôi kéo họ đến với các thư viện công cộng và các lớp học. Ở phương diện này, bảo tàng tương đối giống với việc đi du lịch tới những vùng xa xôi.

2- Một bảo tàng hữu ích và nổi tiếng phải thường xuyên năng nổ tham gia vào các công việc, trong giáo dục hay nghiên cứu khám phá, hoặc cả hai.

3- Một bảo tàng, không năng nổ trong chính sách và thường xuyên cải tiến, sẽ không thể giữ các nhân viên có năng lực cho công việc của mình, chắc chắn sẽ sa sút.

4- Một bảo tàng hoàn tất, không còn việc gì để làm là một bảo tàng chết. Và, một bảo tàng chết là một bảo tàng vô dụng.

5- Nhiều cái được gọi là "bảo tàng" thực chất chỉ hơn cái nhà kho một chút, trong nhà



kho đó có các tư liệu của bảo tàng.

D. Trách nhiệm của các bảo tàng với nhau

1- Không thể có chuyện đối đầu giữa các bảo tàng, kể cả khi chúng ở cùng một thành phố. Mỗi bảo tàng tốt tạo nên sức mạnh cho các bảo tàng bên cạnh mình, thành công của một bảo tàng thường có xu hướng tạo ra sự nổi tiếng và sự hỗ trợ của công chúng đối với các bảo tàng khác.

2- Các bảo tàng có thể lập ra một hệ thống hợp tác để tránh được việc có nhiều bản sao và chi tiêu quá nhiều tiền.

3- Điều đầu tiên và quan trọng nhất trong việc hiểu biết lẫn nhau giữa các bảo tàng thuộc về vấn đề chuyên môn hoá. Các bảo tàng ở cùng thành phố, tỉnh, hay quốc gia, thì nên có những lĩnh vực công việc chuyên biệt nổi bật so với các bảo tàng khác, như thế thì sự cạnh tranh sẽ chuyển thành sự hợp tác thân thiện, sẽ được phục vụ tốt hơn cho khoa học và giáo dục.

4- Kết quả quan trọng của một hệ thống hợp tác có lẽ sẽ là việc chuyển các vật mẫu của một bảo tàng này sang bảo tàng khác. Điều này sẽ tạo điều kiện rất nhiều cho công việc chuyên môn hoá đã được đề cập tới ở trên, cùng lúc làm bớt đi trách nhiệm của mỗi bảo tàng trong việc duy trì các bộ sưu tập không thực sự phù hợp với mục đích thực sự của bảo tàng này. Những chuyển đổi như vậy đôi khi đã được tiến hành trong quá khứ, đã có một vài bảo tàng, ở một bình diện lớn hơn, có thể bản thân không được lợi bằng cách áp dụng hoàn toàn nguyên tắc này. Nhưng nếu hiệu quả về sức hấp dẫn của bảo tàng và sự quan tâm của cộng đồng đối với bảo tàng được đem ra xem xét thì chắc chắn rằng kết quả đem lại sẽ cực kỳ có lợi.

5- Một lĩnh vực khác của sự hợp tác là cùng nhau chia sẻ nỗ lực và tiền bạc đối với thương hiệu, catalogue giới thiệu trong việc mua bán các tư liệu và các hàng cung cấp.

Ví dụ ở nước Mỹ, các khuôn bằng sắt cho các bình vật mẫu được sử dụng để nung các tấm biển đề bằng sành, sứ và khuôn dập được dùng để giúp lẫn các dải kim loại trong các phòng tạo vật mẫu, từng là những khoản chi tiêu lớn trong Bảo tàng Quốc gia, giờ không phải trả bất cứ đồng xu nào do có thể

dùng nhờ của các bảo tàng khác. Các bản vẽ và các chi tiết kỹ thuật xây dựng của bộ phận trưng bày, các kết quả thí nghiệm khác của bảo tàng này cũng giúp ích cho việc phục vụ của các bảo tàng khác.

6- Một lĩnh vực hợp tác nữa là việc thuê, mượn các curator có kinh nghiệm và những nhân viên sắp xếp các phòng trưng bày. Điều này sẽ tạo điều kiện trả lương cao hơn cho họ và sẽ giữ lại được cho các bảo tàng những người thực sự có năng lực.

Một curator của gian trưng bày Nghệ thuật Đồ thị, thuộc Bảo tàng Quốc gia Mỹ cũng là người trông coi bộ sưu tập in khắc trong Bảo tàng Mỹ thuật Boston. Ông ta làm việc đồng thời ở hai bảo tàng - đó là một sắp xếp thuận tiện cho cả hai.

III. Sáu yếu tố quan trọng đối với việc quản lý bảo tàng

Một bảo tàng không thể được hình thành và duy trì hoạt động một cách hiệu quả mà không có 6 yếu tố sau:

1- Một tổ chức ổn định và các phương tiện hỗ trợ đầy đủ.

2- Một kế hoạch xác định, được trình bày một cách thông minh, phù hợp với các cơ hội mà bảo tàng có, phù hợp với các nhu cầu của cộng đồng và vì lợi ích của những người mà nhờ họ bảo tàng tồn tại.

3- Tư liệu để thực hiện công việc - các bộ sưu tập tốt hoặc điều kiện thuận lợi để có được các bộ sưu tập ấy.

4- Nhân lực để thực hiện công việc - đội ngũ curator thạo việc.

5- Địa điểm để làm việc - một toà nhà phù hợp.

6- Các thiết bị để làm việc - vật dụng, các thiết bị lắp đặt, các dụng cụ và sự hỗ trợ về mặt kỹ thuật phù hợp với bảo tàng*./.

G.B.G

Chú thích:

1- Herbarium là bộ sưu tập các thực vật khô được sắp xếp một cách hệ thống.

*- Bài viết này xuất hiện lần đầu tiên tại *Biên bản lưu của Hội thảo của Hội Bảo tàng (1895)*, Hội Bảo tàng London, Tr. 69 - 70. Trên đây, chúng tôi đăng bản dịch tư liệu của TS. Bùi Hoài Sơn, Viện Văn hóa - Nghệ thuật Việt Nam.